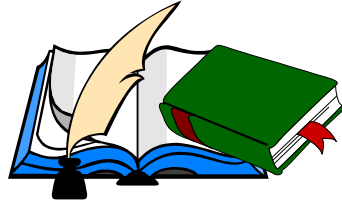


PHÒNG GD-ĐT HUYỆN BÌNH GIANG
TRƯỜNG THCS HÙNG THẮNG



KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2014 - 2015

Hùng Thắng, ngày 15 tháng 9 năm 2014

PHẦN I
TỔNG KẾT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2013 – 2014

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC 2013 - 2014

A. Các danh hiệu thi đua.

1. Danh hiệu thi đua tập thể

Các đoàn thể	Danh hiệu ĐK thi đua	Kết quả
1. Trường	Tập thể LĐ TT (đạt 86.25/100đ)	Tập thể LĐTT, UBND huyện tặng giấy khen năm thứ 2
2. Công đoàn	Vững mạnh	Vững mạnh
3. Chi đoàn	Vững mạnh	Vững mạnh
4. Liên đội	Vững mạnh	Vững mạnh

2. Danh hiệu thi đua cá nhân

Danh hiệu	Chỉ tiêu	Kết quả
CSTĐ CS	4 đ/c	- Đạt 3 đ/c: Dung, Tuyền, Công
LĐTT	12 đ/c	- Đạt 12 đ/c: Kính, Nam, Nga, Vân, Phương, Phi, Châu, Hải,Tài, Thủy, Thùy, Huyền
GVG cấp Huyện	3	- 1 đ/c Hải, Tài, Tuyền (GVG môn Anh, Sử, Sinh)
GVG cấp Tỉnh	1	- Đ/c Dung (GVG môn Văn- Giải Nhì cấp tỉnh)

3. Thi đua học sinh

Danh hiệu lớp	Chỉ tiêu	Kết quả
Tập thể lớp xuất sắc	2	- Đạt 3 lớp: 9A, 9B, 7A
Tập thể lớp tiên tiến	4 lớp	- Đạt 3 lớp: 7B, 8B,8A

B. Duy trì số lượng học sinh .

- Sĩ số đầu năm 211 HS, sĩ số cuối năm 210 HS.
- Duy trì sĩ số đạt: $210/211 = 99.5\%$. Bỏ học 2 HS tỷ lệ 0.95%

C. Chất lượng giáo dục đào tạo:

1. Kết quả hai mặt giáo dục(sau thi lại hè 2014):

Hai mặt GD	Loại	Chỉ tiêu (%)	Kết quả (%)	Kết quả toàn huyện	Đánh giá
Hạnh kiểm	Tốt	61.6	72.9	60.40	Cao hơn so với chỉ tiêu, cao hơn mặt bằng huyện
	Khá	29.4	21.4	30.17	Thấp hơn so với chỉ tiêu, thấp hơn mặt bằng huyện
	TB	8.5	5.2	9.01	Thấp hơn so với chỉ tiêu, thấp hơn mặt bằng huyện
	Yếu	0.5	0.5	0.43	Đạt so với chỉ tiêu, cao hơn mặt bằng huyện
Học lực	Giỏi	18	28.6	21.04	Cao hơn so với chỉ tiêu, cao hơn mặt bằng huyện
	Khá	43.6	38.6	39.23	Thấp hơn so với chỉ tiêu, thấp hơn mặt bằng huyện

TB	36.5	31.4	33.74	Thấp hơn so với chỉ tiêu, thấp hơn mặt bằng huyện
Yếu	1.9	0	5.93	Thấp hơn so với chỉ tiêu, thấp hơn mặt bằng huyện
Kém	0	1.4	0.07	Cao hơn so với chỉ tiêu , cao hơn mặt bằng huyện

- Tỷ lệ HS lên lớp sau thi lại khối 6,7,8: 160/164 đạt 97.56%, thấp hơn mặt bằng huyện (mặt bằng huyện 97,82%). Tổng số HS lưu ban là 4 (2.44%)

2. Tốt nghiệp THCS: Đạt 47/47 = 100 %, cao hơn so với mặt bằng huyện (mặt bằng huyện 97.36%)

3. Thi tuyển sinh vào THPT

Chỉ tiêu năm 2013-2014	Kết quả năm học 2012-2013	Kết quả năm học 2013-2014
- Thi vào THPT: 36/46 = 78.3 % xếp thứ 125 đến 130 trong toàn tỉnh. Xếp thứ 3-5 trong toàn huyện. Điểm bình quân trên 28.5 điểm	- Đạt 44/57 số HSTN = 77.2%; 44/49 số HS dự thi = 89.8 % vào 2 hệ công lập và b _ư n c _« ng. Điểm trung bình đạt 28.22. Cao hơn mặt bằng huyện(mặt bằng huyện 26.91) và bằng mặt bằng của tỉnh (mặt bằng tỉnh 28.22) - Xếp thứ 4/19 trường trong huyện. Xếp thứ xếp thứ 127 /273 trường trong tỉnh.	- Đạt 40/47 số HSTN = 85.1%; 40/40 số HS dự thi = 100 % vào hệ công lập. Điểm trung bình đạt 34.28. Cao hơn mặt bằng huyện (mặt bằng huyện 30.86) và cao hơn mặt bằng của tỉnh (mặt bằng tỉnh 30.16) - Xếp thứ 2/19 trường trong huyện. Xếp thứ xếp thứ 19/272 trường trong tỉnh.

4. Học sinh giỏi các cấp:

Tiêu chí	Chỉ tiêu	Kết quả
Học sinh giỏi huyện	8 HS	5 HS: Sinh 1(KK); N Văn 1(giải 3); Hóa 1(KK); TD 2(2 giải Nhì huyện). Xếp thứ 4/19 trường.
Học sinh giỏi tỉnh	1 HS	1 HS (giải 3 điền kinh)

D. Một số kết quả khác:

- Thư viện: Đạt tiên tiến
- Đồ dùng: Khá
- CB giáo viên viết và áp dụng KNSK đạt 17/22 = 77.2% (Tốt: 5; Khá 8; TB 4)
- Được công nhận cấp huyện 5 đ/c Kính, Nam, Nga, Dung, Tuyền
- 100% CBGV thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua.
- Thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” đạt 79/100 điểm xếp loại tốt
- Cán bộ GV và HS tham gia BHYT, BHTT đạt 100%, được Bảo vệ HD tặng giấy khen
- Phổ cập: Đạt chuẩn PC năm 2013
- Công tác XHHGH có nhiều chuyển biến tích cực: Nhà trường và hội CMHS đã phối kết hợp tốt trong công tác GD học sinh, làm tốt công tác XHHGD.
- Công tác tham mưu với cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương và sự phối hợp với các ban ngành đoàn thể kịp thời có hiệu quả. Năm học 2013 - 2014 được sự quan

tâm của chính quyền địa phương ,UBND xã đã triển khai xây dựng hoàn thiện hệ thống tường bao lan và hệ thống thoát nước và hoàn thiện các công trình phụ trợ như nhà bảo vệ, lán xe học sinh, bồn hoa cây cảnh.... Đầu năm học 2014 - 2015 đã tu sửa hệ thống điện, vôi vè, làm hệ thống chống nóng cho 8 phòng học của học sinh.

II. CÁC MẶT HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN.

1. Hạn chế

a. Về ĐK CSVC, đội ngũ GV.

- Năng lực Gv không đồng đều, phương pháp giảng dạy của một số GV còn hạn chế chưa chủ động, tự giác sáng tạo trong công việc, chưa tập trung nhiều vào chuyên môn. Cập nhật hồ sơ một số GV không thường xuyên.

- CSVC theo hướng chuẩn QG vẫn còn thiếu chưa hoàn thiện, thiết bị đồ dùng hỏng và hết hạn sử dụng nhiều.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá hiệu quả thực hiện chưa cao. Một số GV chưa tích cực ứng dụng CNTT.

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp chưa thực sự cuốn hút học sinh.

b. Về học sinh:

- Nhiều học sinh vẫn còn chưa tự giác, tích cực học tập và tu dưỡng vẫn còn mãi chơi điện tử.

- Một số học sinh còn vi phạm nội quy, điều lệ nhà trường như sử dụng điện thoại, đi học muộn, ăn quà vặt trong trường, trong lớp, xả rác bừa bãi không đúng nơi quy định; không mặc đồng phục và đeo khăn quàng đến lớp

- Đặc biệt còn học sinh vi phạm các điều cấm trong Điều lệ trường THCS như một số học sinh chậm tiến, bất kính, vô lễ với thầy cô giáo.

- Về lớp còn có một số học sinh bỏ học, bỏ tiết không xin phép, không học bài cũ, không làm bài tập về nhà, trong lớp không ghi chép bài, còn mất trật tự trong giờ học. Một số HS ốm đau bị bệnh hiểm nghèo phải nghỉ học thường xuyên

c. Công tác quản lý

- Kinh nghiệm quản lý còn hạn chế, một số biện pháp đề ra hiệu quả chưa cao(BD HS yếu kém). Công tác kiểm tra chưa thường xuyên.

2. Nguyên nhân:

- Việc đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá hiệu quả thực hiện chưa cao, một số giáo viên chưa sáng tạo trong công việc là do thói quen làm việc chưa chủ động, tự giác, đời sống GV khó khăn và một số GV chưa tận tâm trong công việc.

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp chưa thực sự cuốn hút học sinh. Tỷ lệ HS yếu kém cao một phần là do ý thức học tập của 1 số học sinh chưa cao, một phần do gia đình chưa quan tâm chăm lo cho việc học của các em. Sự phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường đôi lúc chưa thường xuyên, liên tục. Việc rèn lý năng sống cho HS còn hạn chế. Mặt khác cũng do biện pháp BDHS yếu kém chưa hiệu quả.

- Phát triển kinh tế của địa phương còn hạn chế nên việc đầu tư kinh phí XD CS cho nhà trường còn chậm.

- Trong công tác quản lý đôi lúc chế còn nề nang, chưa quyết đoán, quyết liệt nên hiệu quả công tác quản lý ở một số mặt chưa cao.

PHẦN II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2014 – 2015

Căn cứ Quyết định số 1955/QĐ-BGDĐT ngày 30/5/2014 V/v Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2014-2015 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Công văn số 4099/BGDĐT-GDTrH ngày 5/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2014 - 2015, Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 16/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh V/v Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2014-2015,

Căn cứ Hướng dẫn Số: 1015/SGDĐT-GDTrH, ngày 15 tháng 8 năm 2014 của Sở GD&ĐT Hải Dương V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2014-2015; Công văn Số 1077/SGDĐT-GDTrH, ngày 5 tháng 9 năm 2014 của Sở GD&ĐT Hải Dương V/v hướng dẫn dạy học các bộ môn năm học 2014 - 2015; Công văn số 1093/SGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2014 của Sở GD&ĐT Hải Dương Hướng dẫn bổ sung về xây dựng kế hoạch dạy học 37 tuần các môn năm học 2014 - 2015;

Căn cứ Hướng dẫn số Số: 72/KH-PGDĐT-THCS ngày 27/8/2014 của Phòng GD&ĐT Bình Giang về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2014 - 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết chi bộ nhiệm kỳ 2012 - 2015 và tình hình thực tế của đơn vị, trường THCS Hùng Thắng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2014 - 2015 với những nội dung như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Đặc điểm chung.

Về học sinh: Năm học 2014 - 2015 trường THCS Hùng Thắng có 223 HS.

Trong đó:

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
6	2	59
7	2	46
8	2	61
9	2	57
Tổng	8	223

Về đội ngũ CBGV:

- Tổng số: 23 CB, GV; trong đó : QL: 2; GV: 17; NV: 4
- Biên chế: 18; Hợp đồng 5
- Cơ cấu chưa đồng bộ: Còn thiếu giáo viên KTNN.
- Về trình độ GV đạt chuẩn $17/17 = 100\%$, trên chuẩn đạt $13/17 = 76.4\%$, cao hơn so với mặt bằng huyện.
- Về tư tưởng CB, GV ổn định, yêu nghề, yên tâm công tác. Có 1 GV môn Địa nghỉ ốm dài hạn hưởng chế độ BHXH.

2. Thuận lợi, khó khăn

*** Thuận lợi**

- Đội ngũ GV tương đối đầy đủ, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có tay nghề.
- Đa số GV trẻ, nhiệt tình, có ý thức phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp, có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ.
- Về HS: Nhìn chung là các em hiếu học, có ý thức đạo đức tốt. Có nhiều gia đình kinh tế khá giả, có điều kiện chăm lo cho con cái, dành nhiều thời gian học hành.
- Lãnh đạo địa phương và PGD&ĐT luôn quan tâm chỉ đạo sát sao, được hội phụ huynh ủng hộ động viên kịp thời, từ đó tạo điều kiện để nhà trường làm tốt công tác XHH giáo dục.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đang dần được hoàn chỉnh đảm bảo cho hoạt động dạy học.

*** Khó khăn:**

- Cơ sở vật chất: Các phòng truyền thống, một số phòng chức năng còn thiếu. Sân tập môn thể dục chưa đủ diện tích. Thiếu phòng học bộ môn chưa đạt chuẩn theo quy định.
- Đội ngũ GV năng lực chuyên môn, khả năng sư phạm chưa đồng đều, vẫn còn một số năng lực chuyên môn chưa ổn định, ý thức phấn đấu nghề nghiệp chưa cao. Việc vận dụng ứng dụng CNTT của một số GV vào trong giảng dạy còn dè dặt và ngại sử dụng các thiết bị CNTT. Mức lương của CBGV còn thấp nên một số GV chưa thật tâm huyết với nghề.
- Một số GV có năng lực CM tốt có tư tưởng chuyển trường về gần nhà nên đội ngũ GV có xu hướng không ổn định.
- GVCN quản lý HĐ chuyên cần của học sinh còn hạn chế, chưa phối hợp tốt với gia đình nên còn tình trạng học sinh còn nghỉ học, bỏ tiết, ham mê chơi điện tử, còn có những học sinh cá biệt.
- Nhiều gia đình bố mẹ bận làm ăn buôn bán ít quan tâm đến việc học hành và giáo dục con cái, thường phó mặc cho nhà trường. Nhiều học sinh có hoàn cảnh éo le: không có bố, mẹ, bố mẹ đi làm ăn xa phải tự lo chăm sóc bản thân hoặc ở với ông bà.
- Trình độ nhận thức của học sinh không đồng đều, ý thức kỉ luật và năng lực học tập kém gây khó khăn cho GV trong giảng dạy và ảnh hưởng đến chất lượng.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA NĂM HỌC

1. Tích cực triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", cuộc vận động " Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo " và các cuộc vận động khác trong năm học. Tiếp tục thực hiện tốt các phong trào thi đua của các cấp các ngành phát động như phong trào thi đua dạy tốt - học tốt, phong trào giỏi việc trường - đảm việc nhà, phong trào thi đua khuyến học - khuyến tài, phong trào thi đua xây dựng THPT - HSTC, thực hiện tốt các chương trình măng non trong Liên đội, Tích cực tham gia cuộc thi " Em yêu

Lịch sử Việt Nam", Cuộc thi tìm hiểu Luật phòng chống bạo lực gia đình đảm bảo theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện của nhà trường và địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, tăng quyền chủ động của nhà trường, của tổ CM và của mỗi CBGV trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường. Tạo điều kiện để mỗi CBQLGV chủ động, linh hoạt trong thực hiện chương trình; xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; xây dựng các chủ đề tích hợp nội dung dạy học, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của HS phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng của học sinh; chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn kỹ năng giao tiếp ứng xử, hiểu biết xã hội và thực hành pháp luật

3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tinh giản nội dung dạy học; xây dựng và triển khai dạy học các chủ đề tích hợp; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tích cực tham gia Cuộc thi khoa học kỹ thuật học sinh THCS năm học 2014 - 2015.

4. Thực hiện tốt chương trình dạy Tiếng Anh thí điểm lớp 6 theo Đề án dạy Tiếng Anh giai đoạn 2008-2020 của Bộ.

5. Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, bảo đảm trung thực, khách quan; phối hợp sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình học tập với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau của học sinh; đánh giá của nhà trường với đánh giá của gia đình và của xã hội. Duy trì khảo sát định kỳ và ra đề chung bài từ 45 phút trở lên đối với 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

6. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý trong việc thực hiện kỷ cương, nề nếp quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá, thi cử, chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn.

7. Tập trung phát triển bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhà trường và quản lý các tổ CM về năng lực chuyên môn, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán; chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh. Quan tâm việc rèn kỹ năng sống, tư vấn tâm lý cho học sinh.

8. Tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương XD một số công trình phụ trợ, phòng truyền thống, phòng thực hành còn thiếu, đẩy nhanh tiến độ XD trường chuẩn quốc gia. Tiếp tục đầu tư mua sắm một số trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý và GD.

III. CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2014 - 2015

A. Thi đua

1. Danh hiệu thi đua tập thể

- + Trường: Tập thể LĐTT.
- + Công đoàn: Vững mạnh.
- + Chi đoàn: Vững mạnh.
- + Liên đội: Vững mạnh.

2. Danh hiệu thi đua cá nhân

- + CSTĐ cấp cơ sở: $5/23 = 21.7\%$ (Tổ TN 2; Tổ XH: 2; Tổ HC: 1)
- + LĐTT: $12/23 = 52.2\%$ (Tổ XH: 3, Tổ TN: 7, Tổ HC: 2)
- + Giáo viên giỏi huyện: 5 (Tổ TN 2, Tổ XH: 3), xếp thứ 6 - 9/19 trường

3. Thi đua học sinh:

- + Tập thể lớp xuất sắc: 2 lớp
- + Tập thể lớp tiên tiến: 4 lớp

B. Duy trì số lượng học sinh: $223/223 = 100\%$

C. Chất lượng giáo dục đào tạo:

1. Học lực, hạnh kiểm:

Hai mặt GD	Tổng số HS	Tốt (Giỏi)		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		Sl	%	Sl	%	Sl	%	Sl	%	Sl	%
Học lực	223	52	23.3	98	43.9	71	31.8	2	0.9	0	0
H.Kiểm	223	151	67.7	55	24.7	17	7.6	0	0.0		

2. Khảo sát chất lượng

- Môn Toán: Xếp thứ 3-5/19 trường
- Môn Ngữ Văn: Xếp thứ 3 -5/19 trường
- Môn Anh: Xếp thứ 5-7/19 trường
- Môn thứ tư trong kỳ thi học kỳ: Xếp thứ 3-5/19 trường

3. Học sinh 6, 7, 8 lên lớp(sau thi lại): $164/166 = 98.7\%$

4. TN THCS, Thi thi tuyển sinh vào THPT

- TN THCS: đạt $57/57 = 100\%$
- Thi vào THPT: $50/57 = 87.7\%$ xếp thứ 80 đến 100 trong toàn tỉnh. Xếp thứ 3-5 trong toàn huyện. Điểm bình quân các môn từ 6.5-7.0đ

5. Học sinh giỏi các cấp:

- Học sinh giỏi Huyện: 7 HS (Tổ XH: 3, Tổ TN: 4) xếp thứ từ 4 - 5 trong toàn huyện.

- Học sinh giỏi Tỉnh: 1 Hs
- Học sinh giỏi trường: 20-25 HS và xếp thứ 2-4/19 trường trong huyện.

6. Các cuộc thi khác

- Thi Điền kinh: 2 hs, xếp thứ 8 - 10 trong toàn huyện
- Thi "Tiếng hát tuổi hồng" xếp thứ từ 10 -11 trong toàn huyện.
- Tham dự đủ 100% các cuộc thi do PGD tổ chức như: Tìm hiểu về lịch sử; vận dụng kiến thức liên môn...

D. Một số chỉ tiêu khác:

- Thư viện: Tiên tiến
- Đồ dùng: Khá.
- 80 % giáo viên viết và áp dụng KNSK, có 5 KNSK được xếp loại cấp huyện.
- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức 4 chuyên đề/ năm(trong đó 2 chuyên đề về nghiên cứu bài học, 2 chuyên đề khác)
 - 100% giáo viên làm và sử dụng có hiệu quả TBDH
 - 100% giáo viên thực hiện tốt chủ trương *“Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện một đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý. Trong năm học mỗi giáo viên có một kế hoạch cụ thể về đổi mới phương pháp dạy học”* theo hướng phát triển năng lực học sinh.
 - 100% CBGV thực hiện các cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*; cuộc vận động *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*, cuộc vận động *"khắc phục tình trạng phát âm lệch chuẩn L/N"*
 - Thực hiện phong trào thi đua *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”* đạt loại: Tốt
 - Phổ cập giáo dục THCS: Phân đầu đơn vị xã đạt chuẩn phổ cập THCS năm 2014
 - Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: Hoàn thành hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị kiểm tra công nhận ở mức độ 2.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Tiếp tục triển khai tích cực và hiệu quả cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*; cuộc vận động *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* và phong trào thi đua *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”* theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục phổ thông năm học 2014-2015 bằng những nội dung, hình thức thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của cấp học và điều kiện địa phương với phương châm lồng ghép và tích hợp nội dung, giải pháp các cuộc vận động và các phong trào thi đua nhằm huy động nhiều nguồn lực, nâng cao hiệu quả các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.

- Gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Nghiêm túc thực hiện việc tích hợp nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua một cách linh hoạt, hợp lý trong chương trình giảng dạy các môn học như Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân, Âm nhạc, Mỹ thuật,...

II. Thực hiện kế hoạch giáo dục:

1. Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục

1.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục 37 tuần theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Căn cứ vào điều kiện thực tế và khả năng học tập của HS nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo tinh thần Hướng dẫn số 791/HD-BGDĐT ngày 25/6/2013 của Bộ GDĐT

Học kì I: Gồm 19 tuần từ 25/8/2014 đến hết ngày 03/1/2015 trong đó có 4 ngày nghỉ học để hoạt động khác (2 ngày hoạt động tập thể 5/9 và 20/11; 2 ngày nghỉ ngày lễ 2/9 và 1/1/2015). Ngày 05/01/2015 nghỉ học kì I. Các ngày nghỉ học để khảo sát, tổ chức Hội nghị CCVC, kỷ niệm 22/12, ngày tiêm phòng tổ chức học bù theo lịch.

Học kì II: Gồm 18 tuần từ 06/01/2015 đến hết 25/5/2015 gồm 18 trong đó có 3 ngày nghỉ học để hoạt động khác (nghỉ ngày lễ 10/3 giỗ Tổ, 30/4 và 1/5/2015). Các ngày nghỉ học để khảo sát tổ chức học bù theo lịch.

1.2. Thực hiện hướng dẫn thực hiện chương trình các môn học của Sở GD&ĐT kèm theo Công văn số 1024/SGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 8 năm 2014, Công văn số 1077/SGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 9 năm 2014, công văn số 1093/SGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc hướng dẫn bổ sung dạy học các bộ môn năm học 2014 - 2015, Công văn số 105/PGDĐT-THCS ngày 16/9/2014 của PGD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch 37 tuần, các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học từng môn học (phân phối chương trình - chú ý các nội dung giảm tải) theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo 37 tuần, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học 37 tuần của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên phải nộp về BGH ký duyệt, lưu tại đơn vị và gửi PGD

1.3. Căn cứ kế hoạch dạy học đã được Hiệu trưởng phê duyệt, tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên có thể thiết kế tiến trình dạy học cụ thể cho mỗi chủ đề mà không nhất thiết phải theo bài/tiết trong sách giáo khoa. Mỗi chủ đề có thể được thực hiện ở nhiều tiết học, mỗi tiết có thể chỉ thực hiện một hoặc một số bước trong tiến trình sư phạm của bài học. Các nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ trên lớp. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập trên lớp, cần chú trọng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở ngoài lớp học và ở nhà.

2. Tổ chức dạy học ngoại ngữ(môn Tiếng Anh)

- Tiếp tục áp dụng các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh đúc kết từ năm học trước

+ Tạo ĐK cho giáo viên dạy Tiếng Anh đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực Tiếng Anh và phương pháp giảng dạy, ứng dụng CNTT.

+ Khuyến khích học sinh đăng ký học thêm môn tiếng Anh và sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp nhằm thúc đẩy phong trào học tiếng Anh và phát triển các kỹ năng giao tiếp cho học sinh trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các đợt khảo sát của PGD.

- Năm học 2014 - 2015 nhà trường chưa tổ chức dạy học Tiếng Anh theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 nhưng nhà trường tích cực chuẩn bị điều kiện để có thể sớm chuyển sang dạy theo chương trình mới.

3. Dạy học tự chọn

- Trên cơ sở đề nghị của hai tổ chuyên môn và giáo viên chủ nhiệm, BGH duyệt và quyết định Kế hoạch dạy học tự chọn theo hướng dẫn của PGD. Trong năm học 2014 - 2015 nhà trường tổ chức dạy tự chọn môn Tin học đối với 6,7. Khối 8,9 học tự chọn theo chủ đề bám sát ở 2 môn Toán, Văn, mục đích là để *ôn tập, hệ thống hóa, khắc sâu kiến thức, kỹ năng*, không bổ sung kiến thức nâng cao mới nhằm hình thành và phát triển năng lực ~~học sinh~~.

-Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, chủ đề tự chọn bám sát các môn học thực hiện theo quy định tại Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT của Bộ GD&ĐT. *Các loại chủ đề tự chọn của môn học nào thì kiểm tra 01 bài 15 phút/học kỳ lấy điểm và tham gia tính điểm trung bình môn học đó.*

4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương, tích hợp một số nội dung trong các môn học

- Dạy Lịch sử, Địa lí địa phương theo *Tài liệu dạy học và hướng dẫn giảng dạy Lịch sử, Địa lí địa phương* mới theo Quyết định số 433/QĐ-SGD&ĐT ngày 29/4/2014, Công văn số 563^a ngày 06/5/2014 của Sở GD&ĐT về việc dạy Lịch sử, Địa lí địa phương trong trường THCS.

- Giáo viên tích cực tham gia thực hiện đề tài “*Nghiên cứu, biên soạn tài liệu dạy học và hướng dẫn giảng dạy Ngữ văn địa phương phục vụ các trường THCS tỉnh Hải Dương*” thực hiện từ năm 2015 - 2016 theo chỉ đạo của Sở.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất,... theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp khắc phục và phòng chống phát âm lệch chuẩn L/N theo kế hoạch số 970/SGD&ĐT-VP, ngày 05/9/2011 của SGD.

5. Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động "Tuần sinh hoạt tập thể" đầu năm học mới theo công văn số 4166/BGD&ĐT-GDTrH ngày 7/8/2014 V/v *Hướng dẫn tổ chức một số*

hoạt động đầu năm học của Sở GD&ĐT Hải Dương. Tổ chức tốt các sinh hoạt tập thể với các nội dung, các chuyên đề, hình thức phong phú, thích hợp giúp học sinh lớp 6 làm quen với điều kiện học tập và phương pháp dạy học trong nhà trường; tạo động cơ học tập, tu dưỡng rèn luyện; tạo môi trường học tập thân thiện, tích cực và hiệu quả.

6. Giáo dục thể chất, y tế trường học, an toàn giao thông.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình dạy học môn Thể dục, dạy ngoại khóa TD theo HD số 98/PGD&ĐT- GDTC-YT, ngày 08 tháng 9 năm 2014 của PGD. Chủ động xây dựng phân phối chương trình chi tiết theo khung thời gian 37 tuần thực học (Học kỳ I: 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần) trên cơ sở phân phối chương trình do Sở GD&ĐT biên soạn (theo thời lượng 35 tuần) năm 2012 phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường

- Tuyển chọn bồi dưỡng và tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng cấp trường; lựa chọn vận động viên tham gia các giải thi đấu cấp huyện 2 vòng thi 5 môn vô địch, sau 2 vòng thi cấp huyện mới xếp giải (*Huyện sẽ có văn bản hướng dẫn riêng*).

- Thành lập ban chỉ đạo công tác y tế trường học; cán bộ theo dõi công tác y tế chuyên trách có trình độ chuyên môn theo quy định. Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học (theo từng tháng, từng tuần); sử dụng đúng mục đích nguồn kinh phí từ Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế chi cho hoạt động y tế trường học; thực hiện đúng Thông tư số 14/2007/ TT- BTC của Bộ Tài chính về kinh phí chi cho công tác y tế trường học.

- Nhà trường phối hợp với Trạm y tế xã và Trung tâm Y tế huyện tổ chức khám và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Tuyên truyền vận động 100% học sinh và giáo viên tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm thân thể. Tổ chức tốt việc tiêm vắc xin sởi-rubella và các hoạt động phòng chống các dịch, bệnh, tật trong trường học như: cúm A H1N1, cúm A H5N1, tay - chân - miệng, nha học đường, mắt học đường, cong vẹo cột sống, lao, sốt rét, sốt xuất huyết, giun sán, ... và các dịch bệnh mới xuất hiện. Tham gia các hội thảo tập huấn các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ y tế trường học. Hạn chế thấp nhất việc xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường

- Triển khai công tác phổ biến giáo dục kiến thức an toàn giao thông cho học sinh ngay từ đầu năm học mới. Tiếp tục thực hiện Đề án của UBND huyện Bình Giang về "Xây dựng trường học an toàn về an ninh trật tự", tổ chức cho tất cả giáo viên, học sinh kí cam kết thực hiện tốt trật tự an toàn giao thông. Phát động cho học sinh tham gia cuộc thi "Giao thông thông minh" trên mạng internet do Ủy ban An toàn giao thông quốc gia, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Truyền thông đa phương tiện VTC phối hợp tổ chức.

8. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, Giáo dục hướng nghiệp, Giáo dục nghề phổ thông, Giáo dục đạo đức HS

8.1. Về tổ chức các hoạt động trải nghiệm: Thực hiện theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Giáo viên nghiên cứu kĩ để sử dụng có hiệu quả tài liệu mới về giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng mềm cho học sinh các khối 6, 7, 8, 9, tăng cường các hoạt động văn nghệ, TDTT nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức tốt Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo khối đủ 2 tiết/tháng/khối, tổ chức các hoạt động ngoại khoá, giáo dục ngoài giờ lên lớp theo nội dung của phong trào *"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"* nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội của học sinh.

- Hiệu trưởng trực tiếp XD kế hoạch tập thể của nhà trường, HĐTNST đảm bảo nội dung thiết thực, phong phú. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và giáo viên chủ nhiệm lớp tham gia điều hành các hoạt động giáo dục tập thể (*chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp cuối tuần*). Khi tổ chức triển khai các HĐ chú ý tăng cường tính tự quản của HS. **Tổ chức dạy hát đúng Quốc ca, tất cả cán bộ, nhà giáo, học sinh bắt buộc hát Quốc ca trong tất cả các buổi lễ.** Tiết sinh hoạt cuối tuần phải đánh giá nhận xét trong tuần, triển khai kế hoạch tuần tới, tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể, *tuần cuối của tháng dành cho sinh hoạt Đoàn, Đội.*

- Tổ chức phát động cuộc thi tìm hiểu Luật phòng chống bạo lực gia đình và cuộc thi *"Em yêu Lịch sử Việt Nam"* từ 25/8/2014 theo Công văn số: 88/PGDDĐT-THCS của Phòng GD&ĐT Bình Giang. Qua đó giáo dục truyền thống và tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

- Tổ chức thi *"Giai điệu tuổi hồng"* cấp trường trong tháng 11/2014, tham dự thi cấp huyện đầu tháng 12/2014 và tham gia Hội thi *"Giai điệu tuổi hồng"* cấp tỉnh lần thứ III.

8.2. Về giáo dục hướng nghiệp lớp 9: gồm 9 tiết/ năm học, được xếp vào TKB chính khóa tổ chức dạy vào tuần 3 hàng tháng. Nhà trường tích cực phối kết hợp với các trung tâm dạy nghề và PHHS làm tốt công tác phân luồng HS sau tốt nghiệp THCS,

8.3 Về dạy nghề PT: Đã hoàn thành tổ chức dạy và thi nghề PT cho HS lớp 9 trong tháng 8/2014. Nhà trường phối kết hợp với Trung tâm GDTX-HN-DN Bình Giang phụ trách dạy nghề phổ thông huyện Bình Giang chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo dạy và học, thi cấp chứng chỉ nghề cho tất cả HS khối 8 trong hè 2015

8.4. Về giáo dục đạo đức HS:

- Tăng cường đổi mới phương thức dạy tư tưởng đạo đức và ý thức trách nhiệm, đánh giá đạo đức học sinh thông qua giờ dạy môn GDCD và lồng ghép trong giờ chính khoá của các môn học khác. Cuối học kì giáo viên dạy bộ môn GDCD bàn giao sổ theo dõi nhận xét việc thực hành các nội dung môn học đã học cho giáo viên chủ nhiệm làm căn cứ xếp loại hạnh kiểm học sinh. Tuyên truyền về Luật giáo dục, luật giao thông, luật phòng chống ma túy... tổ chức học tập điều lệ trường trung học, nội quy, quy tắc ứng xử, quy chế nhà trường nghiêm túc. Quán triệt và tổ chức cho học sinh thực hiện tốt chủ đề công tác Đội của năm học.

- Hàng tháng tổ chức họp giáo viên chủ nhiệm và Tổng phụ trách Đội tập trung vào các nội dung chính: GVCN báo cáo về hoạt động của lớp chủ nhiệm; BGH và Tổng phụ trách Đội triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới; tổ chức bình chọn những gương học sinh tiêu biểu trong tuần để tuyên dương vào buổi chào cờ

- Hàng tuần tổ chức buổi chào cờ đầu tuần có chất lượng để biểu dương những gương điển hình tốt; uốn nắn kịp thời những hành vi, hiện tượng vi phạm quy định của nhà trường .

- Giao cho các GVCN có nhiệm vụ giám sát, quan tâm tư vấn tâm lý cho HS. Tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc quản lý học sinh trong giờ kiểm tra bài đầu các buổi học, trong các giờ sinh hoạt tập thể,... Đổi mới nội dung và hình thức trong các giờ sinh hoạt hàng tuần của các lớp, đảm bảo nội dung phong phú, đa dạng, cuốn hút được sự tham gia của học sinh. Thực hiện đánh giá xếp loại hạnh kiểm học sinh theo đúng quy chế của Bộ GD&ĐT.

- Kiện toàn và duy trì tốt các hoạt động của đội cờ đỏ, trực tuần. Thực hiện tốt nề nếp của Đội, của trường theo đúng quy định, tổ chức kiểm tra chéo nề nếp giữa các lớp. Nâng cao chất lượng hoạt động những ngày cao điểm trong các tháng. Tăng cường công tác giáo dục truyền thống về nhà trường, quê hương, đất nước.

- Phối hợp chặt chẽ giữa hội cha mẹ học sinh với các ngành, đoàn thể trong xã cùng tham gia giáo dục học sinh. Duy trì và nâng cao chất lượng hiệu quả việc sử dụng sổ liên lạc giữa nhà trường và gia đình, trong việc trao đổi thông tin giữa nhà trường với gia đình, nhằm tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường, ngăn chặn tình trạng HS sa đà chơi game trực tuyến, mắc tệ nạn xã hội...

III. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá:

1. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

- Tiếp tục thực hiện Hướng dẫn số 240B/PGDĐT-THCS ngày 18 tháng 10 năm 2013 của Phòng GD&ĐT về việc tổ chức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng "nghiên cứu bài học", theo "chuyên đề" trong năm học 2014 - 2015 theo đó mỗi chuyên đề "nghiên cứu bài học" các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên **xây dựng một bảng mô tả, câu hỏi bài tập của một chủ đề cụ thể theo hướng phát triển năng lực học sinh áp dụng vào giảng dạy** của môn học hoặc **Dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn**. Mỗi tổ thực hiện đủ 2 đợt sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng "nghiên cứu bài học" và 2 chuyên đề phát triển năng lực học sinh.

2. Đổi mới soạn bài và hình thức tổ chức dạy học

- Việc soạn bài thực hiện theo các nội dung thống nhất trong tập huấn hè, song phải đảm bảo đúng theo công văn số 1024/SGDĐT- GDTrH ngày 18/8/2014 của Sở về hệ thống sổ sách trong nhà trường, công văn số 1077/SGDĐT- GDTrH ngày 05/9/2014 của

Sở hướng dẫn dạy học các môn học và các nội dung hướng dẫn khác của PGD như quy định về soạn giáo án vi tính....

- Trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, giáo viên cần coi trọng việc quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả hoạt động học tập, rèn luyện của các em; nhận xét định tính và định lượng về kết quả hoạt động, qua đó đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của HS.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tổ chức triển khai cho giáo viên, học sinh và đăng ký với Phòng GD&ĐT trước 10/11/2014 về việc học sinh tham gia Cuộc thi nghiên cứu KHKT dành cho học sinh lớp 9 để Phòng lựa chọn đội tuyển tham dự cấp tỉnh vào ngày 26, 27/12/2014 theo Công văn số 2410/BGDĐT-GDTrH ngày 13/5/2014 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 614/SGDĐT-GDTrH ngày 19/5/2014 của Sở GD-ĐT. Giáo viên, học sinh tiếp tục tham gia Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học, nộp bài về Phòng GD &ĐT trong tháng 01/2015 theo Công văn số 1040/SGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2014 của Sở GD-ĐT. Khuyến khích tổ chức các hoạt động như: Ngày hội sử dụng ngoại ngữ, Ngày hội đọc,...

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GD&ĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Triển khai thí điểm chương trình giáo dục nhà trường gắn với sản xuất, kinh doanh và dịch vụ tại địa phương.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu,... phù hợp với điều kiện, đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới

3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá

- Việc ra đề kiểm tra phải có ma trận đề, mỗi khối lớp phải có ít nhất 2 mã đề tương đương nhau và có hướng dẫn biểu điểm chi tiết đến 0.25 điểm đối với bài KT điểm hệ số 2 và KT học kì, biểu điểm chi tiết đến 0.5 điểm đối với bài KT điểm hệ số 1.

- Việc ra đề kiểm tra cuối học kì được thực hiện theo công văn số 1521/SGDĐT-GDTr ngày 21/11/ 2013 của Sở. Phòng Giáo dục và Đào tạo ra đề môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và một số môn khác cả 4 khối (sẽ có HD cụ thể từng học kì), các môn còn lại trường sẽ tổ chức ra đề.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận; chỉ đạo việc ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng thay vì chỉ có các câu hỏi 1 lựa chọn đúng như trước đây; triển khai phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết môn

ngoại ngữ. Tiếp tục nâng cao chất lượng việc thi cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn ngoại ngữ;

- Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Tiếp tục tổ chức tốt 5 đợt kiểm tra chất lượng ba môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh cả 4 khối (đầu kỳ I, giữa kỳ I, cuối kỳ I, giữa kỳ II, cuối kỳ II), riêng cuối kỳ sẽ thêm số môn (Phòng GD&ĐT sẽ có HD riêng). Riêng lớp 9 sẽ tổ chức thêm 2 lần thi thử các môn trước khi thi vào lớp 10 THPT. Ngoài ra nhà trường tiến hành tổ chức coi, chấm theo đề chung toàn khối đối với bộ môn Toán.

- Nhà trường chỉ đạo nghiêm túc việc coi, chấm khảo sát, theo dõi chất lượng giảng dạy của từng giáo viên, từng khối lớp để nắm được tình hình chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh, từ đó rút kinh nghiệm và đưa ra các giải pháp hợp lí. Trên cơ sở đó phải nhấn tin kịp thời về tình hình học tập cho cha mẹ học sinh nắm được để gia đình các em phối hợp với nhà trường trong quản lí học sinh học tập, cũng như phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Việc lấy điểm kiểm tra chất lượng cho học sinh của các môn khảo sát theo đề chung của huyện như sau: *Lấy điểm khảo sát đầu năm làm điểm 15 phút đầu tiên, lấy điểm giữa kỳ làm điểm hệ số 2 gần nhất (Riêng môn Toán giữa kỳ ra theo biểu điểm phần Đại số (Số học) 10 điểm, biểu điểm phần Hình học 10 điểm, lấy điểm phần Đại số vào điểm 45' gần nhất của Đại số và lấy điểm phần Hình học vào điểm 45' gần nhất của Hình học), lấy điểm khảo sát cuối kỳ làm điểm học kỳ (hệ số 3).*

- *Việc nhập điểm kiểm tra chất lượng trên website như năm học trước, riêng bài kiểm tra giữa kỳ điểm môn Toán nhập vào website là trung bình cộng của điểm Đại số và điểm Hình học.*

- *Các bài kiểm tra hệ số 2 còn lại của ba môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh và các môn khác, giáo viên thực hiện các bài kiểm tra bình thường theo quy định.*

- Ban chuyên môn chỉ đạo tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh, đánh giá theo chủ đề. Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học.

- Đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Tăng cường ra câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường, Phòng.

- Nhà trường tạo điều kiện để giáo viên có thể kiểm tra chung các bài kiểm tra từ một tiết trở lên. Đối với môn Giáo dục công dân: giáo viên bộ môn phối hợp với giáo viên chủ nhiệm để nhận xét, đánh giá về hạnh kiểm của học sinh (chỉ giáo viên chủ nhiệm ghi nhận xét vào học bạ cho học sinh, giáo viên GDCD chỉ tham gia cung cấp thông tin).

4. Tổ chức thi chọn và bồi dưỡng học sinh giỏi:

- PGD tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp huyện 8 môn lớp 9 (Toán, Lí, Hóa, Sinh, Ngữ văn, Sử, Địa, Ngoại ngữ) trong tháng 11/2014 và thi 02 vòng. Số học sinh dự thi bằng 18% tổng số học sinh lớp 9 năm học 2014-2015 (làm tròn số nguyên). Tổ chức thi học sinh cấp trường 8 môn lớp 8 (Toán, Lí, Hóa, Sinh, Ngữ văn, Sử, Địa, Ngoại ngữ) và 3 môn Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ khối 6, 7 cuối tháng 3/2015 (PGD có văn bản hướng dẫn riêng).

- Tổ chức lựa chọn các đội tuyển 8 môn khối 9 được tiến hành ngay từ đầu học kì 2 của năm học trước. Thi chọn đội tuyển HSG khối 6,7,8 ngay sau khi thi xong các đội tuyển HSG khối 9. Trong mỗi đội tuyển phải có những hạt giống làm nòng cốt, việc chọn các đội tuyển phải được chuẩn bị chu đáo và đó là một nhiệm vụ quan trọng của hoạt động chuyên môn.

- Lựa chọn GV có năng lực chuyên môn tốt tham gia BD các đội tuyển ngay từ đầu năm học. Ngoài việc trang bị các kiến thức cơ bản thì giáo viên bộ môn phải có những yêu cầu, có những câu hỏi nhằm phát triển, khai thác kiến thức cho các em. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi không dừng lại ở trách nhiệm ở 8 thầy cô dạy đội tuyển mà tất cả cán bộ giáo viên trong nhà trường phải có trách nhiệm trực tiếp hoặc gián tiếp.

- Huy động các nguồn tài chính để tăng kinh phí chi trả và khen thưởng cho công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, quản lý chặt chẽ chất lượng các buổi dạy bồi dưỡng, khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên tăng thời lượng bồi dưỡng các đội tuyển.

- Chú trọng hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu, giới thiệu và cung cấp đầy đủ tài liệu cho giáo viên và học sinh trong các đội tuyển, làm tốt việc kiểm tra đánh giá phân loại học sinh, chú ý đến những học sinh có tư chất đặc biệt để bồi dưỡng riêng.

- Đầu tư mua một số sách tham khảo có giá trị để phục vụ GV bồi dưỡng HSG .

- Ban giám hiệu quản lý chặt chẽ việc soạn, giảng, thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi của giáo viên bằng nhiều biện pháp: ký duyệt giáo án hàng tuần, kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề,...

5. Nâng cao chất lượng đại trà:

- Tiếp tục duy trì các biện pháp chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng đại trà và hiệu quả học sinh thi đỗ vào lớp 10 THPT như năm học trước. Chia lớp đồng đều về chất lượng học sinh trong các khối lớp và chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả các tiết dạy phụ đạo HS yếu kém, TB yếu. Khuyến khích học sinh tham gia học bồi dưỡng 100%

- Chủ động xây dựng kế hoạch dạy ôn thi vào lớp 10 từ trong và sau khi kết thúc năm học.

- Tổ chức tốt việc đổi mới soạn giảng, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo chính xác, công bằng, đúng thực lực trình độ của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc các đợt khảo sát chất lượng do PGD tổ chức, qua đó điều chỉnh kế hoạch dạy học của giáo viên nhằm thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

IV. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Tăng cường xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng giáo viên hè theo lịch của Sở, PGD và bồi dưỡng tại trường. Quán triệt đầy đủ, kịp thời tới CBGVNV các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, mỗi CBGV cần đặc biệt lưu ý để thực hiện cho đúng các vấn đề mới trong năm học này.

- Tiếp bồi dưỡng quán triệt để mỗi CBGVNV nắm chắc Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

- Tăng cường bồi dưỡng cho GV, CBQL về nội dung: *Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh*. Tổ chức hội thảo cấp trường để tháo gỡ khó khăn trong thực hiện *Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh*.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học, viết và áp dụng sáng kiến, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học.

- Phát huy ý thức tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao trình độ, tích lũy kinh nghiệm, đặc biệt là bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; tăng cường tình đoàn kết, hợp tác, ứng xử có văn hóa; trang phục gọn gàng, lịch sự phù hợp môi trường giáo dục; gương mẫu thực hiện tốt Quy định về dạy thêm, học thêm, Quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường và Điều lệ trường phổ thông.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua mạng Internet

- Tạo ĐK cho giáo viên môn Tiếng Anh tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn để có đủ điều kiện dạy Tiếng Anh theo ĐANN 2020, phần đầu từ năm học 2015-2016 toàn bộ GV giảng dạy môn Tiếng Anh phải đạt chuẩn B2

2. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên

- Khuyến khích giáo viên tham gia diễn đàn trên mạng để chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường phổ thông; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá gắn với đặc trưng từng môn học và theo hướng phát triển năng lực học sinh; thông qua trao đổi rút kinh nghiệm giờ dạy, thảo luận những kiến thức liên môn, dạy học theo chủ đề, ... nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc; tiếp tục đúc rút kinh nghiệm, tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong quản lý, tư vấn tâm lý, giáo dục toàn diện, phòng chống bạo lực học đường; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn; chú trọng bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giáo viên tham gia cốt cán các môn học cấp huyện.

- Xây dựng kế hoạch hội thảo cấp trường về nâng cao chất lượng dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn, Toán cấp THCS theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện tốt việc bồi dưỡng cho những giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi các cấp. Các GV bộ môn nghiêm túc tham gia sinh hoạt chuyên môn hàng tháng

- Phát động 100% giáo viên tham gia tích cực các đợt hội học hội giảng nhân dịp kỉ niệm các ngày lễ 20/11, 8/3 và 26/3. Phát động mở thưởng Xổ số học tập cho học sinh chào mừng ngày Nhà giáo VN

- Tổ chức hội thi GVG cấp trường chuẩn bị nguồn dự thi GVG cấp huyện năm nay và năm sau. Lựa chọn bồi dưỡng giúp đỡ giáo viên xây dựng bài giảng, viết sáng kiến để tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi bậc cấp huyện các môn : Lịch sử, Giáo dục công dân, Toán, Mỹ thuật đạt kết quả cao.

- Đẩy mạnh tổ chức triển khai, động viên và đôn đốc giáo viên tham gia Cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp dành cho giáo viên trung học, nộp bài dự thi về Phòng GD&ĐT trong tháng 01/2015.

- Làm tốt công tác phát triển Đảng trong đội ngũ cán bộ, giáo viên để nâng cao vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ đảng trong mọi hoạt động của trường

3. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Chủ động rà soát đội ngũ, hợp đồng thỉnh giảng giáo viên dạy các môn còn thiếu giáo viên như môn Địa lí

- Việc sắp xếp đội ngũ, phân công giảng dạy và công tác hợp lý, đúng chuyên môn theo hướng phát huy tối đa năng lực, sở trường, tính năng động, sáng tạo của mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên, vì mục tiêu chung là nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Tăng cường kiểm tra đôn đốc, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém của đội ngũ giáo viên theo yêu cầu dạy học các môn

- Tiếp tục rà soát lại đội ngũ, tham mưu với PGD huyện để thực hiện tốt đề án xây dựng vị trí việc làm đã xây dựng.

V. Phát triển mạng lưới trường lớp, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia;

1. Phát triển mạng lưới trường lớp

- Tích cực duy trì ổn định sĩ số, giảm tỉ lệ HS bỏ học để nâng cao chất lượng PCGD THCS. Theo dõi cập nhật thường xuyên, chặt chẽ sĩ số học sinh (chuyển đi, chuyển đến, bỏ học,...). Nắm bắt kịp thời tư tưởng chán học để phối hợp với gia đình ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học, nhất là những học sinh đam mê chơi điện tử. Tìm hiểu rõ nguyên nhân HS bỏ học, từ đó có biện pháp phối kết hợp với gia đình vận động HS đi học để duy trì sĩ số.

- Nhà trường tiếp tục tham mưu với lãnh đạo địa phương tìm nguồn xây dựng khu phòng truyền thống, phòng chức năng, quy hoạch nhà trường theo hướng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, bổ sung những hạng mục cơ sở vật chất còn thiếu để đảm bảo điều kiện cho việc thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thư viện

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học và sửa chữa, bổ sung kịp thời ngay từ đầu năm học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo. Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển thiết bị dạy học tự làm giai đoạn 2010-2015” theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDĐT ngày 16/9/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc công văn 922 /SGDĐT-GDTrH, ngày 23 tháng 7 năm 2014 của Sở về việc Hướng dẫn trang bị, quản lý và khai thác sử dụng thiết bị dạy học và phòng học bộ môn từ năm học 2014-2015.

- Tăng cường ý thức trách nhiệm và công tác tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên kiêm nhiệm công tác thiết bị dạy học; chỉ đạo, yêu cầu giáo viên triệt để sử dụng thiết bị dạy học hiện có của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng, động viên giáo viên tự làm đồ dùng thiết bị dạy học, chống hiện tượng dạy chay sử dụng đồ dùng đúng theo quy định. Hàng tuần giáo viên đăng kí mượn đồ dùng và kí trả đầy đủ vào phiếu đăng kí. Hạn chế tối đa việc hư hỏng, mất mát. Thực hiện việc phân quyền sử dụng - quản lý CSVC cho các lớp, các bộ phận, cá nhân sử dụng để nâng cao ý thức bảo vệ và cam kết trách nhiệm

- củng cố trang thiết bị, mua bổ sung sách, tài liệu cho Thư viện nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Tiếp tục nâng cao và phát huy hiệu quả của website nhà trường.

VI. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục.

1. Duy trì ổn định và tiếp tục phát triển kết quả PCGD dự PCGD THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn và Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD cấp xã, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh. Thực hiện quản lý PCGD THCS theo Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC.

3. Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

VII. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, thi; bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng.

- Ban giám hiệu, lãnh đạo tổ chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra định kì, đột xuất, có tập trung trọng điểm những vấn đề mới để phát hiện, uốn nắn, xử lý những sai sót, vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Qua đó nhằm nâng cao việc thực hiện nề nếp, quy chế chuyên môn, chất lượng các hoạt động và phong trào của nhà trường.

- Coi trọng công tác xây dựng kế hoạch, chỉ đạo chặt chẽ việc tổ chức thực hiện kế hoạch. Các loại kế hoạch của cá nhân, tổ nhóm chuyên môn, các loại kế hoạch hoạt động của nhà trường, các đoàn thể, hội,... phải cụ thể, sát thực tế, có tính khả thi tránh hình thức, chung chung. Trước khi triển khai thực hiện phải được đưa ra tổ/ nhóm chuyên môn, hội nghị cán bộ viên chức thảo luận góp ý.

2. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; Quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Tuyên truyền sâu rộng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về xã hội hoá giáo dục, đặc biệt là Nghị quyết 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về xã hội hoá giáo dục. Nâng cao năng lực hoạt động của Ban đại diện CMHS các lớp và nhà trường trên cơ sở Điều lệ Ban đại diện CMHS nhằm tạo ra những chuyển biến tích cực trong công tác xã hội hoá giáo dục.

3. Tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT, Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 và Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày của UBND tỉnh, Công văn số 1237/SGDĐT-GDTrH ngày 13/9/2013. Việc tổ chức học thêm thực hiện theo hướng phát triển năng lực học sinh, không dạy đồng loạt, đại trà. Hồ sơ về dạy thêm, học thêm thực hiện theo đúng HD của PGD.

4. Tiếp tục chấn chỉnh việc làm dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GD -ĐT, Công văn số 123/SGDDĐT-GDTrH ngày 17/01/2014 của Sở GD-ĐT về việc chấn chỉnh việc làm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Công văn số 1024/SGDDĐT-GDTrH ngày 18/8/2014 của Sở GD-ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện hệ thống hồ sơ, sổ sách trong trường trung học từ năm học 2014 - 2015. Giáo án giảng dạy thực hiện như quy định năm học 2013-2014, giáo án không cần kèm theo Bảng mô tả và câu hỏi của các chủ đề kiến thức, tổ trưởng chuyên môn ký duyệt giáo án 2 tuần 01 lần, nếu cùng chuyên môn thì ghi đầy đủ nhận xét ưu điểm, hạn chế về giáo án trong mỗi lần kiểm tra. Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học,...theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức hoặc gây thêm khó khăn cho giáo viên.

5. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sử dụng sổ điểm điện tử theo công văn số 1186/SGDDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 04/9/2014. Tích cực áp dụng hình thức tổ chức tập huấn, trao đổi công tác qua website, email trong công tác báo cáo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý. Nâng cấp kỹ thuật và nâng cao hiệu quả sử dụng website nhà trường (<http://bg-thcshungthang.haiduong.edu.vn>) góp phần đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành của BGH, cải cách thủ tục hành chính và thực hiện quy chế dân chủ trường học

6. Tiếp tục thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện 3 công khai để người học và xã hội giám sát, đánh giá. Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng trường, Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân... trong việc giám sát thực hiện các mục tiêu, kế hoạch, phương hướng phát triển nhà trường, giám sát công tác tài chính và thực hiện chế độ chính sách, quản lý tài sản, thực hiện qui chế dân chủ trong trường học .

7. Tiếp tục bổ sung hoàn thiện qui chế hoạt động chung cho toàn trường, trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục, điều lệ trường trung học, quy định đạo đức nhà giáo, chuẩn GV, chuẩn hiệu trưởng, bộ tiêu chuẩn đánh giá trường trung học, nội qui cơ quan...nhằm định hướng hoạt động cho các bộ phận, thành viên trong nhà trường.

G. Công tác thi đua, khen thưởng, kiểm định chất lượng giáo dục, chấp hành quy định về chế độ thông tin báo cáo

1. Công tác thi đua, khen thưởng: - Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nhà trường mà trọng tâm là phong trào “*Dạy tốt-Học tốt*” và “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”. Trên cơ sở các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, lập kế hoạch và đề ra các chỉ tiêu phấn đấu, biện pháp thực hiện một cách thực chất. Thực hiện tốt việc đăng ký các danh hiệu thi đua cá nhân, tập thể đầu năm. Đẩy mạnh phong trào nghiên cứu KHSPƯD, SKKN, làm ĐDDH.

- Thành lập Ban thi đua theo qui định. Xây dựng quy chế thi đua, khen thưởng. Thực hiện việc xét thi đua theo đúng Luật thi đua, khen thưởng của Quốc hội, các Nghị định của Chính phủ và các hướng dẫn của Sở, Phòng GD-ĐT. Công tác thi đua phải thực hiện nghiêm túc - chính xác - công bằng - khách quan và trân trọng sự cống hiến, nỗ lực

vượt khó, đổi mới của từng CB-GV-NV. Công tác thi đua phải vừa có tác dụng thúc đẩy sự tiến bộ chung của tập thể, vừa phát huy được năng lực của từng cá nhân nhưng đồng thời cũng khắc phục được những biểu hiện tiêu cực, lệch lạc.

- Căn cứ vào các nội dung thi đua chính của Phòng GD - ĐT, trong năm học này, công tác thi đua của nhà trường cũng tập trung vào các mặt sau:

- + Kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.
- + Các giải pháp nâng cao chất lượng GD, giảm HS lưu ban, bỏ học; tăng cường giúp đỡ HS yếu kém, bồi dưỡng HS giỏi, GVG, phân luồng HS sau tốt nghiệp THCS, kết quả thi tuyển vào lớp 10 THPT
- + Thực hiện CTGDPT và kế hoạch giáo dục, việc đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá; thực hiện qui chế CM, chất lượng hoạt động của Tổ chuyên môn.
- + Thực hiện công tác Phổ cập giáo dục THCS.
- + Biện pháp xây dựng, bảo quản và sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị, đồ dùng dạy học.
- + Kết quả thực hiện xã hội hóa giáo dục.

2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư số: 13/2012/TT-BGDĐT Ngày 06 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo theo đúng thời gian quy định của Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Kiện toàn lại Hội đồng kiểm định chất lượng, bổ sung xây dựng lại kế hoạch và tập huấn cho các nhóm. Cần tham khảo trao đổi nghiệp vụ với các trường bạn. Khai thác tốt việc quản lý dữ liệu kiểm định chất lượng trên web. Hoàn thành Báo cáo tự đánh giá, thu thập đầy đủ minh.

3. Chấp hành quy định về chế độ thông tin báo cáo

Chấp hành nghiêm túc quy định về chế độ thông tin, báo cáo. Báo cáo phải đầy đủ, đúng thời gian, đúng biểu mẫu, đủ số liệu, số liệu phải chính xác ;

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN .

1. Hiệu trưởng tổ chức lấy ý kiến đề xuất góp ý cho dự thảo kế hoạch, đồng thời trình hội nghị CBCC-VC đầu năm;

2. Hiệu trưởng căn cứ vào kế hoạch năm học chỉ đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận và CBGV- CNV theo từng tháng và theo tính chất cấp bách của công việc;

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những công việc mới, Hiệu trưởng được điều chỉnh kế hoạch sau đó lấy ý kiến của Hội nghị BGH mở rộng (thành phần HT, Phó HT, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn, Bí thư chi đoàn, Thanh tra, Công đoàn) và ra văn bản ban hành hoặc thông báo trong các buổi họp hội đồng.

4. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch ở các tập thể, cá nhân.

5. Cuối mỗi học kỳ, chỉ đạo các bộ phận rà soát lại các chỉ tiêu và đề ra các giải pháp thực hiện.

V. KẾT LUẬN

Năm học 2014-2015 là năm học trường THCS Hùng Thắng có nhiều thuận lợi nhưng không ít khó khăn, với tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo phát huy thành quả đã đạt được, khắc phục mọi khó khăn, thầy và trò trường THCS Hùng Thắng sẽ tiếp tục hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ đã đề ra, đáp ứng sự tin tưởng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương./

Nơi nhận:

-Phòng Giáo dục (để b/c)
-HT, PHT
-Các tổ .
-Lưu VT

Hùng Thắng, ngày 15 tháng 9 năm 2014

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoàng Kính